

Số: 1065/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 26 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 ; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật và phương pháp xây dựng giá dịch vụ giáo dục và đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 81/TTr-SGDĐT ngày 13/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập (giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và các trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên có tổ chức Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang như sau:

1. Định mức lao động

a) Định mức lao động đối với giáo dục mầm non (*chi tiết Phụ lục I*)

b) Định mức lao động đối với giáo dục tiểu học (*chi tiết Phụ lục II*)

c) Định mức lao động đối với giáo dục trung học cơ sở (*chi tiết Phụ lục III*)

d) Định mức lao động đối với giáo dục trung học phổ thông (*chi tiết Phụ lục IV*)

e) Định mức lao động đối với giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (*chi tiết Phụ lục V*)

2. Định mức thiết bị, vật tư

- a) Định mức thiết bị, vật tư đối với giáo dục mầm non (*chi tiết Phụ lục VI*)
- b) Định mức thiết bị, vật tư đối với giáo dục tiểu học (*chi tiết Phụ lục VII*)
- c) Định mức thiết bị, vật tư đối với giáo dục trung học cơ sở (*chi tiết Phụ lục VIII*)
- d) Định mức thiết bị, vật tư đối với giáo dục trung học phổ thông (*chi tiết Phụ lục IX*)
- e) Định mức thiết bị, vật tư đối với giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (*chi tiết Phụ lục X*)

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Định kỳ rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và quy định hiện hành;

b) Hướng dẫn các cơ sở giáo dục công lập xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật của cơ sở giáo dục;

c) Theo dõi, tổng hợp và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật tại các cơ sở giáo dục công lập, gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

2. Sở Tài chính, Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện xây dựng, điều chỉnh, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật cấp địa phương áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

a) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo và các phòng, ban chuyên môn có liên quan và các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thực hiện Quyết định này;

b) Định kỳ rà soát, đề nghị điều chỉnh, bổ sung đối với định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập đã ban hành, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và theo các quy định hiện hành.

4. Các cơ sở giáo dục công lập

a) Căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật được ban hành tại Quyết định này để xây dựng và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật của cơ sở giáo dục.

b) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch UBND huyện, thành phố; các cơ sở giáo dục công lập và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

2. Trong quá trình thực hiện Quyết định, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời đến Sở Giáo dục và Đào tạo để chủ trì, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 1 Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, TTTT;
 - + Lưu: VT, KGVX_{LS}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn